

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY MÔN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC THEO TINH THẦN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIV CỦA ĐẢNG

★ GS, TS TRẦN THỊ MINH TUYẾT

★ TS LÊ THỊ THẢO

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

● **Tóm tắt:** Trong chương trình đào tạo bậc đại học, học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh đóng vai trò đặc biệt quan trọng. Bài viết làm rõ sự cần thiết phải nâng cao chất lượng giảng dạy môn Tư tưởng Hồ Chí Minh theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIV và đề xuất một số giải pháp nhằm tạo ra chuyển biến tích cực về chất lượng giảng dạy môn học này nói riêng và các môn lý luận chính trị nói chung ở nước ta hiện nay.

● **Từ khóa:** Đại hội XIV của Đảng; chất lượng giảng dạy; Tư tưởng Hồ Chí Minh.

Improving the teaching quality of Ho Chi Minh Thought at universities in the spirit of the Resolution of the 14th National Party Congress

● **Abstract:** In the university curriculum, the Ho Chi Minh Thought module plays an especially crucial role. The article clarifies the necessity of improving the teaching quality of Ho Chi Minh Thought in the spirit of the Resolution of the 14th National Party Congress, and proposes several solutions to create positive changes in the teaching quality of this subject in particular and political theory subjects in general in Vietnam today.

● **Keywords:** 14th National Party Congress; teaching quality; Ho Chi Minh Thought.

1. Mở đầu

Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo duy nhất của dân tộc Việt Nam và đường lối, chiến lược của Đảng giữ vai trò định hướng cho sự phát triển về mọi mặt của đất nước. Đối với lĩnh vực giáo dục và đào tạo, Đại hội XIV xác định rõ nhiệm vụ “Xây dựng nền giáo dục quốc dân hiện đại, ngang tầm khu vực và thế giới, trọng tâm là *nâng cao chất lượng giáo dục,*

đào tạo” (ĐCSVN, 2026, tr.145). Thực hiện chủ trương này, trước hết cần nâng cao chất lượng giảng dạy từng môn học, trong đó có môn Tư tưởng Hồ Chí Minh. Để “Chủ tịch Hồ Chí Minh sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta” và tư tưởng của Người trường tồn cùng dân tộc, cần chuyển hóa tư tưởng của Người thành nền tảng đời sống tinh thần của thế hệ trẻ. Do đó, việc giảng dạy môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh phải

bảo đảm tính khoa học, sâu sắc như di sản cao quý mà Người để lại, có tính giáo dục cao để bồi đắp “văn hóa làm người” cho thế hệ trẻ đang học tập, rèn luyện trong các cơ sở giáo dục đại học ở nước ta hiện nay.

2. Nội dung

2.1. Yêu cầu nâng cao chất lượng giảng dạy môn Tư tưởng Hồ Chí Minh theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng

Trong hệ thống giáo dục Việt Nam, các trường đại học là cơ sở trực tiếp đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho đất nước, vì vậy giáo dục đại học luôn là vấn đề được Đảng và toàn xã hội quan tâm. Việc nâng cao chất lượng giảng dạy môn học tư tưởng Hồ Chí Minh dưới ánh sáng của Đại hội XIV xuất phát từ yêu cầu chủ yếu sau:

Thứ nhất, đây là học phần cơ sở trong chương trình đào tạo của tất cả các cơ sở giáo dục đại học. Chất lượng đào tạo của một cơ sở giáo dục không chỉ phụ thuộc vào các môn chuyên ngành mà còn phụ thuộc vào kết cấu chương trình và chất lượng giảng dạy của tất cả các học phần. Đại hội XIV xác định mục tiêu xuyên suốt của các quyết sách giáo dục là “*nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo*” để tạo ra nguồn nhân lực chất lượng cao. Do đó, chất lượng giảng dạy mỗi môn học, trong đó có môn Tư tưởng Hồ Chí Minh phải được nâng tầm để tạo ra sự thay đổi về “chất” cho toàn bộ chương trình theo hướng đồng bộ, triệt để.

Thứ hai, xuất phát từ vị trí, vai trò của tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng Cộng sản Việt Nam và nền tảng tinh thần của toàn xã hội. Đại hội XIV nhấn mạnh quan điểm chỉ đạo hàng đầu là “*kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh*” (ĐCSVN, 2026, tr.81). Tuy nhiên, việc

này chỉ có thể thực hiện trên cơ sở nhận thức sâu sắc và đầy đủ thông qua công tác giáo dục, tuyên truyền, trước hết là thông qua việc nâng cao chất lượng giảng dạy tư tưởng Hồ Chí Minh trong hệ thống giáo dục quốc dân. Khi được truyền thụ một cách khoa học và thuyết phục, tư tưởng Hồ Chí Minh sẽ thấm sâu vào thế hệ trẻ, góp phần củng cố niềm tin, lý tưởng cách mạng, định hướng đúng đắn về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, từ đó giúp họ trở thành những người kế cận xứng đáng của sự nghiệp cách mạng.

Thứ ba, từ yêu cầu huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội vào cuộc đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chống lại sự “xâm lăng” về văn hóa. Trong bối cảnh hiện nay, cách mạng Việt Nam tiếp tục là đối tượng chống phá của các thế lực thù địch. Do đó, cần huy động sức mạnh của nhân dân, đặc biệt là của sinh viên, học viên - lực lượng trí thức trẻ vào việc bảo vệ tư tưởng Hồ Chí Minh. Nếu được giảng dạy hiệu quả, môn học này sẽ trang bị cho sinh viên những tri thức chuẩn xác cùng với tình cảm lành mạnh để họ có năng lực “miễn nhiễm” trước các luận điệu xuyên tạc của kẻ xấu và có ý thức, tri thức, năng lực phản bác một cách hữu hiệu.

Thứ tư, do yêu cầu khắc phục một số khó khăn trong giảng dạy môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay. Trước hết, thời lượng dành cho học phần này là 02 tín chỉ (kể cả giờ tự học và đi thực tế) trong khi khối lượng kiến thức cần truyền tải lại rất lớn và không ngừng tăng lên. Bên cạnh đó, sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ đã làm không ít nhà quản lý giáo dục lầm tưởng về “sức mạnh vạn năng” của khoa học công nghệ mà có phần xao nhãng việc giáo dục phẩm chất, đạo đức cho người học. Vì thế, ở một số cơ sở giáo dục - đào tạo,

nhất là các trường dân lập, các môn lý luận chính trị là môn phụ, bị “cắt xén” thời gian và “thả nổi” về chất lượng. Đại hội XIV thẳng thắn chỉ ra: “Chất lượng giáo dục và đào tạo, nhất là giáo dục phẩm chất, nhân cách, nghề nghiệp, giáo dục đại học chậm được cải thiện” (ĐCSVN, 2026, tr.66). Khi “Nêu gương” là phương pháp giáo dục hiệu quả và tấm gương Hồ Chí Minh là có giá trị thuyết phục và lan tỏa điển hình thì việc đổi mới, nâng cao chất lượng giảng dạy môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh sẽ góp phần khắc phục thiên hướng “kỹ trị” thái quá và các hạn chế trong giáo dục phẩm chất, đạo đức cho người học của giáo dục đại học hiện nay.

Thứ năm, do yêu cầu hiện thực hóa những quyết sách của Đại hội XIV về lĩnh vực giáo dục. Bước vào kỷ nguyên phát triển mới, Việt Nam đứng trước vận hội và thách thức mới. Lịch sử nhân loại đã chứng minh: Không một dân tộc nào có thể “cất cánh” nếu không dựa trên sức mạnh của văn hóa, đặc biệt là văn hóa giáo dục - môi trường chủ yếu đào tạo ra con người có phẩm chất và năng lực cần thiết. Đại hội XIV xác định một số định hướng lớn cho nền giáo dục Việt Nam trong kỷ nguyên phát triển mới. Sau khi tiếp tục khẳng định quan điểm “Giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, quyết định tương lai dân tộc” (ĐCSVN, 2026, tr.100), Đảng đề ra mục tiêu “xây dựng nền giáo dục quốc dân hiện đại, công bằng theo hướng “chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế”” (ĐCSVN, 2026, tr.100).

Mục tiêu phát triển mới đòi hỏi nền giáo dục Việt Nam phải đổi mới về mọi phương diện: Chương trình, nội dung và phương pháp. *Về chương trình*, Đại hội XIV chủ trương “đổi mới hệ thống giáo dục theo hướng mở, liên thông giữa các phương thức, trình độ và cấp học”

(ĐCSVN, 2026, tr.101). *Về nội dung*, Đảng chủ trương “chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực, thể lực và phẩm chất người học” (ĐCSVN, 2026, tr.101). *Về phương pháp*, Đại hội XIV nhấn mạnh yêu cầu “chuyển đổi số toàn diện, phổ cập và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo”; bảo đảm quyền tự chủ đi đôi với trách nhiệm giải trình của các cơ sở giáo dục đại học; “chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về giáo dục”; “đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập”... Đối với giáo dục đại học, Đại hội XIV xác định rõ chủ trương “*Hiện đại hóa giáo dục đại học*” (ĐCSVN, 2026, tr.101).

Riêng với giảng dạy học phần *Tư tưởng Hồ Chí Minh*, nội hàm “hiện đại hóa” cần được nhận thức một cách thấu đáo: *Đó là sử dụng phương pháp giảng dạy hiện đại và hướng việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào việc giải quyết các vấn đề đương đại nhưng cần kiên quyết phòng, tránh việc “hiện đại hóa” nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh bằng cách gán cho tư tưởng của Người những nội dung mà sinh thời, Người không đề cập đến hoặc chưa có điều kiện đề cập đến.*

Như vậy, từ vị trí môn học đến mục tiêu đổi mới nền giáo dục Việt Nam, từ thực trạng giảng dạy đến xu thế “chuyển đổi số” hoạt động giáo dục đều đặt ra yêu cầu phải *nâng cao chất lượng giảng dạy môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh* trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam hiện nay.

2.2. Giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh trong các trường đại học theo tinh thần Đại hội XIV của Đảng

Môn học *Tư tưởng Hồ Chí Minh* trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam có vị trí rất đặc

biệt. Giảng dạy có chất lượng, môn học không chỉ giúp sinh viên nhận thức sâu sắc về bộ phận cốt lõi cấu thành nền tảng tư tưởng của Đảng, mà còn hiểu rõ hơn về lịch sử hào hùng của dân tộc và được trang bị thể giới quan khoa học, nhân sinh quan cách mạng qua tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Qua đó, góp phần thực hiện mục tiêu của Đại hội XIV “phát triển toàn diện con người Việt Nam về đạo đức, trí tuệ, ý thức dân tộc, trách nhiệm công dân, năng lực sáng tạo, thẩm mỹ, thể lực, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng số” (ĐCSVN, 2026, tr.99). Để đạt được mục tiêu giáo dục và các chuẩn đầu ra của môn học đòi hỏi các trường và đội ngũ giảng viên phải thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Một là, đẩy mạnh nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh trong các trường đại học, lấy đó làm cơ sở để nâng cao chất lượng giảng dạy. Nghiên cứu khoa học là nền tảng của hoạt động giảng dạy. Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã khẳng định: Tư tưởng Hồ Chí Minh “là một kho tàng đầy của báu, là di sản chứa đựng biết bao giá trị, giá trị đó nói cho cùng là giá trị văn hóa mà chúng ta khai thác chưa được bao nhiêu” (Phạm Văn Đồng, 2023, tr.139). Do đó, cần tiếp tục đẩy mạnh việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh trên nhiều bình diện: nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng vào môi trường sư phạm để người dạy và người học thấy rõ tính khả dụng của việc vận dụng, học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Chỉ khi có nền tảng nghiên cứu, giảng

viên mới có đủ tri thức để truyền bá đúng đắn tư tưởng Hồ Chí Minh đến người học và có sự linh hoạt, “mềm mại” để vận dụng, liên hệ sáng tạo trong bối cảnh mới.

Từng bước đưa môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh vào các cấp học trong hệ thống giáo dục quốc dân, với hình thức phù hợp, có tính liên thông. Đại hội XIV đề ra chủ trương tạo sự liên thông giữa các trình độ và cấp học nên trong

thời gian tới, cần xây dựng chương trình môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh để đưa vào giảng dạy ở các cấp, bậc học, từ giáo dục tiểu học đến đại học theo quy trình từ thấp đến cao, từ ngoại khóa đến nội khóa, từ đan xen, lồng ghép trong các môn lịch sử, giáo dục công dân đến các môn chuyên ngành độc lập, có tính lý luận cao,

để tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh từng bước thấm sâu vào nhận thức và tình cảm của thế hệ trẻ. Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh cũng cần được tu chỉnh để phần vận dụng phù hợp với kỷ nguyên phát triển mới của đất nước.

Hai là, tăng cường đào tạo đội ngũ giảng viên giảng dạy Tư tưởng Hồ Chí Minh.

“Cán bộ là gốc của công việc”. Tuy nhiên, thực trạng đội ngũ giảng viên Tư tưởng Hồ Chí Minh đang tồn tại một số.

(i) Phần lớn giảng viên giảng dạy tư tưởng Hồ Chí Minh ở các cơ sở giáo dục đại học không được đào tạo chuyên ngành tư tưởng Hồ Chí Minh mà được chuyển từ các chuyên ngành khác sang như Triết học, Lịch sử Đảng, Xây dựng Đảng, sau đó được bồi dưỡng, cấp chứng

Môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam có vị trí rất đặc biệt. Giảng dạy có chất lượng, môn học không chỉ giúp sinh viên nhận thức sâu sắc về bộ phận cốt lõi cấu thành nền tảng tư tưởng của Đảng, mà còn hiểu rõ hơn về lịch sử hào hùng của dân tộc và được trang bị thể giới quan khoa học, nhân sinh quan cách mạng qua tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

chỉ tham gia lớp bồi dưỡng ngắn hạn về tư tưởng Hồ Chí Minh. Vì vậy, họ mạnh cái gì thì “tập trung” vào cái đó và kết quả là nội dung truyền đạt dễ dẫn đến thiếu thống nhất.

(ii) Đặc thù các môn lý luận chính trị là khó học, “đầu ra” nghề nghiệp khó khăn nên chất lượng tuyển sinh đầu vào các môn học này không cao, ảnh hưởng đến việc đào tạo đội ngũ giảng viên kế cận. Đội ngũ giảng viên đang đứng trước sự hấp hụt về thể hệ khi các nhà nghiên cứu, nhà giáo có uy tín phần lớn đã cao tuổi; thế hệ giảng viên trẻ đa phần chưa đủ độ vững vàng về kiến thức, kinh nghiệm giảng dạy, niềm tin, niềm đam mê để thuyết phục người học.

(iii) Thu nhập của nhà giáo còn thấp khiến cho đội ngũ giảng viên lý luận chính trị chưa dành thời gian cho hoạt động nghiên cứu. Điều này dẫn đến sự sơ lược, thậm chí thiếu hụt kiến thức, trong khi công tác kiểm tra, thanh tra chất lượng giảng dạy môn này chưa được quan tâm đúng mức.

Với các vấn đề trên, ở một góc độ nào đó, chất lượng của đội ngũ giảng viên Tư tưởng Hồ Chí Minh chưa thật đồng đều và chưa thật sự tương xứng với sứ mệnh của người giảng dạy môn học có vai trò là nền tảng tư tưởng của Đảng, là tinh hoa văn hóa dân tộc và nhân loại. Đây là một thực tế cần khắc phục.

Trước thực trạng này, để xây dựng đội ngũ giảng viên chất lượng cao, phải xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên một cách bài bản, như: nâng cao chất lượng tuyển sinh; ưu đãi về học phí, học bổng và bảo đảm “đầu ra” cho sinh viên; Khuyến khích sinh viên chuyên ngành Tư tưởng Hồ Chí Minh nỗ lực nghiên cứu khoa học, nỗ lực tự học - yếu tố đóng vai trò quyết định sự thành công của một giảng viên sau này; Nhà trường cần có chính sách thu hút

các giảng viên thỉnh giảng có chuyên môn cao và kinh nghiệm giảng dạy để sinh viên được thừa hưởng sự phong phú về tri thức và phương pháp giảng dạy; Thường xuyên mở các lớp tập huấn về Tư tưởng Hồ Chí Minh do các chuyên gia đảm nhiệm để cập nhật kiến thức, truyền thụ cảm hứng và phương pháp giảng dạy cho đội ngũ giảng viên trẻ.

Việc kiểm soát chất lượng “đầu ra” của các lớp bồi dưỡng giảng viên Tư tưởng Hồ Chí Minh phải tiến hành nền nếp để học viên có thời lượng học tập tri thức, phương pháp giảng dạy phù hợp.

Ba là, mỗi giảng viên Tư tưởng Hồ Chí Minh phải có ý thức tự hoàn thiện mình để đáp ứng những yêu cầu mới trong giảng dạy - đào tạo.

Giảng viên cùng lúc phải thực hiện nhiều nhiệm vụ. Trong thời đại số, giảng viên không chỉ cung cấp kiến thức mà còn phải gợi mở phương pháp tự học, tự nghiên cứu. Đối với môn Tư tưởng Hồ Chí Minh điều này càng có ý nghĩa đặc biệt. Giảng dạy về một tư tưởng mang tầm thời đại, một nhân cách cao cả như Hồ Chí Minh thì dù nói bao nhiêu cũng là không đủ; “điều nói được chỉ là giọt nước và điều chưa nói được là đại dương”. Do đó, giảng viên không chỉ đơn thuần trao truyền tri thức về Tư tưởng Hồ Chí Minh mà còn phải gợi mở *cách tư duy và cảm hứng khoa học* để người học tự nghiên cứu. Hơn nữa, Đảng ta đã xác định rõ giáo dục ngày nay phải góp phần nâng cao *phẩm chất, năng lực* của người học và phẩm chất được đặt trên năng lực. Do đó, giảng viên Tư tưởng Hồ Chí Minh phải có trách nhiệm *bồi đắp nhân cách đạo đức* cho người học thông qua tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và bản thân cũng phải là nhà thực hành đạo đức nghiêm cần.

Giảng viên phải đổi mới phương pháp và thích nghi với việc giảng dạy trên nền tảng số.

Chuyển đổi số là chiến lược quốc gia và chiến lược này đang và sẽ chi phối mọi hoạt động của con người, trong đó có hoạt động giáo dục. Tuy nhiên, trong đội ngũ giảng viên tư tưởng Hồ Chí Minh và rộng hơn là đội ngũ giảng viên các môn lý luận chính trị đang có một hiện tượng trái ngược: Các giảng viên lớn tuổi có kiến thức chuyên sâu và kỹ năng sư phạm thành thục thì thường lại không thạo về chuyển đổi số và giảng viên trẻ thì ngược lại, họ nhạy bén và giỏi về công nghệ nhưng sự thấu cảm về tư tưởng Hồ Chí Minh lại chưa đủ độ sâu nên dễ “lạm dụng” công nghệ. Sự khuyết thiếu ấy đòi hỏi mỗi giảng viên phải tự giác, chủ động bồi đắp, hoàn thiện kỹ năng của mình để có thể đổi mới về phương pháp giảng dạy trên nền tảng số mà vẫn không làm mất đi sắc thái, đặc thù của một môn lý luận chính trị đặc biệt.

Giảng viên phải biết lựa chọn khối kiến thức trọng tâm để giảng dạy trên lớp. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh có 2 khối kiến thức “tĩnh” và “động”: Phần “tĩnh” là hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh và phần “động” là sự vận dụng tư tưởng của Người. Sau mỗi Hội nghị Trung ương hay Đại hội Đảng có nhiều nội dung mới cần được bổ sung, cập nhật. Trong điều kiện khối lượng kiến thức ngày càng nhiều nhưng thời lượng trên lớp hạn chế, việc lựa chọn nội dung giảng dạy và nội dung tự học cần được cân nhắc kỹ lưỡng, phân định hợp lý, bảo đảm tính hệ thống, logic của Tư tưởng Hồ Chí Minh.

Phải bảo đảm tính khách quan của Tư tưởng Hồ Chí Minh, không được hiện đại hóa tư tưởng của Người. Để không hiện đại hóa, làm sai lệch tư tưởng Hồ Chí Minh, việc phân tích tư tưởng của Người phải đặt trong bối cảnh lịch sử cụ thể. Yêu cầu về tính lịch sử cụ thể khi nghiên cứu, giảng dạy tư tưởng Hồ Chí Minh còn xuất phát từ chỗ: Hồ Chí Minh không chỉ là một nhà chiến

lược thiên tài mà còn là nhà sách lược kiệt xuất, tức là, tùy từng hoàn cảnh mà Người có cách nói, cách ứng xử sao cho *có lợi nhất* cho cách mạng Việt Nam. Vì thế, mọi câu nói của Người phải được xem xét trong tình huống cụ thể như nói với ai, vào lúc nào, nhằm mục đích gì...

Để tránh “hiện đại hóa”, làm sai lệch tư tưởng Hồ Chí Minh, giảng viên cần thấm nhuần quan điểm của Hồ Chí Minh về *mối quan hệ giữa cái cũ và cái mới, truyền thống và hiện đại*, rằng hiện đại hóa không có nghĩa là phủ nhận sạch trơn những gì thuộc về truyền thống và lĩnh hội cái mới phải trên nguyên tắc chọn lọc. Vận dụng quan điểm của Người, việc hiện đại hóa phương pháp giảng dạy tư tưởng Hồ Chí Minh không loại bỏ sự thuyết giảng, phân tích của người thầy, nhất là khi người thầy có tri thức sâu sắc và khả năng truyền cảm tốt. Đồng thời, không được đưa thêm, gán vào Hồ Chí Minh những điều mà Người không nói, thời Người không có.

Giảng viên có trách nhiệm trang bị cho sinh viên năng lực “miễn nhiễm” trước những luận điệu xuyên tạc về tư tưởng Hồ Chí Minh và tích cực tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Đối tượng mà các thế lực thù địch, phản động muốn lung lạc, thao túng chính là thế hệ trẻ, là sinh viên nên việc giảng dạy tư tưởng Hồ Chí Minh không đơn thuần là hoạt động sư phạm, hoạt động văn hóa mà còn là một hoạt động tư tưởng chính trị. Người giảng viên có trách nhiệm trang bị cho sinh viên những tri thức và kỹ năng để họ không bị thao túng mà ngược lại, có thể chủ động tham gia vào cuộc đấu tranh bảo vệ tư tưởng Hồ Chí Minh, nhất là trên không gian mạng. Muốn vậy, giảng viên phải *trang bị cho người học những tri thức chuẩn xác* về đối tượng chống phá, âm mưu chống phá và cảnh báo một số luận điệu xuyên

tạc chủ yếu về tư tưởng Hồ Chí Minh để sinh viên cảnh giác phòng bị.

Bên cạnh việc bồi dưỡng tri thức, giảng viên *phải làm cho sinh viên nhận thức rõ trách nhiệm của mình trong việc tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng*, đó chính là sự tiếp nối truyền thống toàn dân đánh giặc của dân tộc, là thực hành quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin “cách mạng là sự nghiệp của quần chúng” và qua công việc đó, bản thân họ có sự trưởng thành rõ rệt khi tri thức và lập trường tư tưởng được củng cố.

Điều quan trọng nữa là, giảng viên *phải bồi đắp cho người học tình yêu với lãnh tụ và niềm tin vào chân giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh*, vì nếu không có “cái gốc” là niềm tin và tình yêu thì sinh viên sẽ không nhiệt tình tham gia hoạt động này. Do đó, cần làm cho sinh viên hiểu rằng, trong cuộc đời nhiều khúc quanh của mỗi con người, ai cũng cần có một “ngọn hải đăng” để dẫn lối, chỉ đường và “ngọn hải đăng” sáng nhất, gần gũi nhất với mỗi người Việt Nam chính là Hồ Chí Minh.

Để việc tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của đội ngũ sinh viên có hiệu quả, giảng viên *cần truyền đến sinh viên nghệ thuật “bút chiến” Hồ Chí Minh*. Sinh thời, Hồ Chí Minh là cây bút chiến xuất sắc. Từ kinh nghiệm của mình, Người đã đúc kết rằng: Trong tranh luận, phản bác, cần tránh “đáp lại sự thô tục bằng sự thô tục... không phải hể cứ ném được bùn lên địch thủ là mình có lý đâu” (Hồ Chí Minh, 2011b, tr.23). Do đó, sinh viên phải có lập luận logic, dẫn chứng chuẩn xác và thái độ điềm tĩnh để tạo ra sự tương phản với thái độ hằn học, hồ đồ, luận điệu “đổi trắng thay đen” của các thế lực thù địch, phản động. Giáo dục bằng phương pháp nêu gương là hiệu quả hơn cả, nên quan trọng nhất là giảng viên phải trở thành *tấm*

gương về sự nhiệt thành và hiệu quả trong bảo vệ nền tảng của Đảng cho sinh viên noi theo.

Trong quá trình giảng dạy, trao đổi, giảng viên có thể gửi cho sinh viên tham khảo những công trình khoa học mà họ đã công bố để sinh viên có thêm tri thức và nhiệt huyết tham gia công việc này.

3. Kết luận

Những yêu cầu mới đặt ra từ thực tiễn và từ Nghị quyết Đại hội XIV vừa là thách thức, vừa là động lực để đội ngũ giảng viên Tư tưởng Hồ Chí Minh và các môn lý luận chính trị không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng giảng dạy. Đây không chỉ là nhiệm vụ chuyên môn mà còn là trách nhiệm chính trị, là sự đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn đối với sự nghiệp giáo dục và đào tạo, góp phần đưa Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng vào cuộc sống. Đồng thời, đó cũng là mệnh lệnh từ trái tim mỗi người làm công tác giáo dục trước di sản vô giá mà Chủ tịch Hồ Chí Minh muôn vàn kính yêu đã để lại cho dân tộc và nhân loại □

Ngày nhận: 18/4/2026;

Ngày bình duyệt: 07/5/2026;

Ngày quyết định đăng: 20/5/2026.

Email tác giả: tuyetminh1612@gmail.com

Tài liệu tham khảo:

ĐCSVN (2026). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV (Tập I)*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

Hồ Chí Minh (2011a). *Toàn tập (Tập 15)*. Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật.

Hồ Chí Minh (2011b). *Toàn tập (Tập 1)*. Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật.

Phạm Văn Đồng (2023). *Văn hóa và đổi mới*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.